

Bản án số: **115** /2020/HNGĐ-ST;  
Ngày: 14/5/2020;  
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đào Thị Xê.
2. Bà Nguyễn Thị Tu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Luyện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 493/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2019, về việc: *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2020, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị ĐTNA, sinh năm 1995.

ĐKHKTT: Xóm 14, thôn H, xã VC, huyện Hoài Đức, Tp. Hà Nội; Chỗ ở: Số 8, ngõ 55, Tổ dân phố 5, đường T, quận B, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

**2. Bị đơn:** Anh NTA, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm 14, thôn Hi, xã Vc, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị ĐTNA trình bày:***

Chị và anh NTA kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Sau kết hôn, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn do chồng chị ham chơi, ít quan tâm đến gia đình, vợ con. Hai bên nhiều lần xảy ra xô xát. Tháng 6/2016, chị bị chồng đánh phải nhập viện, sau khi ra viện chị về nhà mẹ đẻ sinh sống và hai bên sống ly thân từ đó đến nay, không còn liên hệ gì với nhau. Năm 2017, chị đã làm đơn xin ly hôn, sau đó chị đã rút đơn để hai bên có thêm thời gian giải quyết mâu thuẫn nhằm mục đích để đoàn tụ vợ chồng. Tuy nhiên, từ khi chị rút đơn đến nay, hai bên đều không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn, cắt đứt liên hệ với nhau. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tuấn Anh.

*Về con chung:* Chị và anh NTA có 01 con chung là cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015, hiện nay chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh NTA phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung, nợ chung, công sức:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***\* Quá trình tố tụng, bị đơn là anh NTA đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.***

***\* Tại Biên bản ghi ý kiến ngày 12/12/2019, bà Vũ Thị Liên, là mẹ đẻ của anh NTA trình bày:***

Con trai bà là anh NTA kết hôn với chị ĐTNA vào năm 2015 và có sinh được 01 con là cháu NNA. Sau khi chung sống được khoảng hơn 1 năm, chị Ánh tự bỏ nhà đi không rõ lý do và đưa theo cháu nội đi cùng cho đến nay không về nhà.

Con trai và con dâu bà hiện tách riêng hộ khẩu nhưng con trai bà vẫn sinh sống cùng gia đình bà từ trước đến nay vì gia đình bà chỉ có nơi ở duy nhất. Nay chị Ánh yêu cầu giải quyết ly hôn, gia đình bà không liên quan và không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

***\* Tại Biên bản xác minh ngày 24/12/2019, UBND xã VCCung cấp:*** Anh NTA và chị ĐTNA đăng kết hôn ngày 27/01/2015 trên cơ sở tự nguyện, có 01 con chung cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015. Sau kết hôn, anh NTA và chị ĐTNA sinh sống cùng gia đình bà Vũ Thị Liên (mẹ đẻ của anh Tuấn Anh) ở tại thôn Hậu Ái, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Khoảng đầu

năm 2016, chị Ánh đi khỏi nhà anh Anh không rõ lý do cho đến nay. Đến nay, ngoài cháu NNA, UBND xã VC không đăng ký khai sinh con chung nào khác giữa anh NTA và chị ĐTNA.

***\* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:***

1. Về việc thực hiện thủ tục tố tụng của Tòa án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn cần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

2. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Ánh và anh Anh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị ĐTNA, cho chị ĐTNA được ly hôn anh NTA.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015 cho chị ĐTNA trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ánh không yêu cầu anh Tuấn Anh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Ánh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Ánh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:***

***[1]. Về tố tụng:***

- Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn hiện đang cư trú tại địa bàn huyện Hoài Đức. Căn cứ Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Bị đơn là anh NTA đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

***[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:***

**2.1. Về hôn nhân:** Chị ĐTNA và anh NTA đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục, điều kiện về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị ĐTNA và anh NTA là hợp pháp.

Sau kết hôn, chị Ngọc Ánh và anh Tuấn Anh chung sống hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Ngọc Ánh do hai bên bất đồng quan điểm sống, hai bên nhiều lần nói chuyện tìm phương án giải quyết mâu thuẫn nhưng không đạt hiệu quả. Khoảng đầu năm 2016, chị Ánh đi khỏi nhà anh Tuấn Anh, hai bên sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn liên quan với nhau về tình cảm, kinh tế. Năm 2017, chị Ngọc Ánh đã làm đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn với anh Tuấn Anh. Sau đó, chị Ngọc Ánh rút đơn để hai bên có điều kiện hòa giải, đoàn tụ vợ chồng. Tuy nhiên, kể từ khi chị Ngọc Ánh rút đơn đến nay, hai bên không về chung sống cùng nhau, không ai có thiện chí hòa giải mâu thuẫn. Nay chị Ánh lại tiếp tục có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, còn anh Tuấn Anh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành, thể hiện thái độ bỏ mặc, không có thiện chí giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Ánh và anh Tuấn Anh đã căng thẳng, liên tục và kéo dài, quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị ĐTNA, cho chị Ánh được ly hôn anh Tuấn Anh là phù hợp.

**2.2. Về con chung:** Chị ĐTNA và anh NTA có 01 con chung là cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015. Kể từ khi đi khỏi nhà chồng vào đầu năm 2016 đến nay, chị Ánh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Nay chị ĐTNA yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét thấy, hiện nay cháu NNA còn nhỏ, cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ, mặt khác cháu NNA hiện đang có cuộc sống ổn định với chị Ánh. Do đó, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ánh, giao cháu NNA cho chị Ánh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ánh tự nguyện không yêu cầu anh Anh cấp dưỡng nuôi con chung. Xét sự tự nguyện của chị Ánh là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung, công sức:* Chị ĐTNA không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[3]. Về án phí:** Chị ĐTNA phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[4]. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- *Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

- *Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;*

**1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị ĐTNA.**

1.1. Về hôn nhân: Chị ĐTNA được ly hôn anh NTA.

1.2. Về con chung: Chị ĐTNA và anh NTA có 01 con chung là cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015.

Giao cháu NNA, sinh ngày 24/5/2015 cho chị ĐTNA trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Ghi nhận chị Ánh không yêu cầu anh Anh cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh NTA có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Ghi nhận chị ĐTNA không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về án phí:** *Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Chị ĐTNA phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng) theo biên lai số 0009341 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3. Về quyền kháng cáo:** *Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự:*

- Chị ĐTNA có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh NTA có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND. Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã Vân Canh;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Huy**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





